

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỦY NGUYÊN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 135/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 02 - 8 - 2024  
V/v tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mai

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Phạm Công Hạ

Bà Phạm Thị Khuê

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phùng Thế Thành, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 103/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp xác định cha cho con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 129/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 91/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Ngô Khánh C; nơi ĐKTT: Khu 10, xã a, huyện c, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn 8, xã d, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Lê Thị N, nơi cư trú: Thôn 8, xã d, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Lê Mạnh Tùng, nơi cư trú: Số quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày: Năm 2018 anh Ngô Khánh C có quen biết và phát sinh quan hệ tình cảm với chị Lê Thị N. Ngày 24-02-2019 chị Lê Thị N sinh được 01 con có tên dự sinh là Ngô Lê

Tú Anh theo giấy chứng sinh số 79 ngày 24-02-2019 của Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí cấp. **Anh Ngô Khánh C** xác định cháu Ngô Lê Tú Anh (tên dự sinh) do chị Lê Thị N sinh ra ngày 24-02-2019 là con đẻ của anh. Anh C khởi kiện yêu cầu Toà án xác định anh là cha của cháu bé nêu trên.

*Bị đơn chị Lê Thị N trình bày:* Đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Khánh C. **Chị N** xác định cháu bé do chị sinh ra ngày 24-02-2019 là con đẻ của anh Ngô Khánh C, để đảm bảo quyền lợi cho con, chị N đề nghị Toà án xác định anh Ngô Khánh C là cha đẻ của cháu Ngô Lê Tú Anh (tên dự sinh) do chị sinh ra ngày 24-02-2019.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án cũng như tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Lê Mạnh Tùng nhưng anh Tùng không cung cấp lời khai, không lên Tòa án để giải quyết vụ án và cũng không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và về việc giải quyết vụ án như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng trình tự thủ tục do pháp luật quy định. Nguyên đơn, bị đơn, đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chưa thực hiện đúng quyền nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về nội dung khởi kiện: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Ngô Khánh C là cha đẻ của cháu bé có tên Ngô Lê Tú Anh (tên dự sinh) do chị Lê Thị N sinh ra ngày 24-02-2019. Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Đây là vụ án tranh chấp xác định cha cho con, bị đơn hiện đang cư trú tại huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập đến phiên tòa hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, căn cứ Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về nội dung khởi kiện: Ngày 24 tháng 02 năm 2019, và chị Lê Thị N sinh được 01 con dự định đặt tên là Ngô Lê Tú Anh theo giấy chứng sinh số 79 ngày 24-02-2019 của Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí cấp. Anh C và chị N đều xác định đây là con chung của chị N và anh C. **Tại kết quả xét nghiệm ADN số KQ 20759424 ngày 12-4-2024 của Công ty TNHH Dịch vụ khoa học kỹ thuật GENPRO kết luận: Anh Ngô Khánh C có quan hệ huyết thống cha-con với cháu Ngô Lê Tú Anh (độ tin cậy: 99,99%).** Như vậy có đủ căn cứ xác định cháu bé có tên dự sinh Ngô Lê

Tú Anh sinh ngày 24-02-2019 do chị Lê Thị N sinh ra là con đẻ của anh Ngô Khánh C. Căn cứ Điều 89, 91, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Khánh C.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 89, 91, 101, 102 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 28; khoản 3, Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Ngô Khánh C, xác định anh Ngô Khánh C là cha đẻ của cháu Ngô Lê Tú Anh, sinh ngày 24 tháng 02 năm 2019 do chị Lê Thị N sinh ra theo giấy chứng sinh số 79 do Bệnh viện Việt Nam- Thụy Điển Uông Bí cấp ngày 24 tháng 02 năm 2019.

2. Về án phí: Chị Lê Thị N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- Cục THADS h. Thủy Nguyên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mai**

